

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2026-2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 02/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường Trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 3136/SGDĐT-GDPT ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ thực trạng đội ngũ, cơ sở vật chất và học sinh của nhà trường trong năm học 2026-2027.

Trường THPT Ea H'leo xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Về đội ngũ

Trường THPT Ea H'leo có đội ngũ cán bộ, giáo viên giàu kinh nghiệm. Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 130 người, trong đó Ban giám hiệu: 03 người; giáo viên 112 và 15 nhân viên. 115/115 cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đạt chuẩn, chiếm tỷ lệ 100%, có 19 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sỹ (trên chuẩn), chiếm tỷ lệ 16,5% góp phần triển khai và đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông mới. Số lượng, trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cụ thể như sau:

Giáo viên

STT	Bộ môn	Tổng số giáo viên	Thừa thiếu	Số giáo viên					
				Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
						Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ngữ Văn	16		16		3	13		
2	Lịch Sử	8		8			8		
3	Địa Lý	6		6			6		
4	GDKTPL	4		3	1		4		
5	Toán	19		18	1	6	13		
6	Vật Lý-CN	12		12		4	8		
7	Hoá học	10		10		1	9		
8	Sinh -CN	7		7		1	6		
9	Anh văn	14		14		1	13		
10	Tin học	5		5			5		
11	TD-GDQPAN	11		11		1	10		
12	Âm Nhạc	0		0		0	0		
13	Mĩ Thuật	0		0		0	0		
	Cộng	112		110	2	17	95		

Cán bộ quản lý

STT	Chức vụ	Số lượng	Trình độ				Thừa (+), thiếu (-)
			Cao đẳng	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sĩ	

1	Hiệu trưởng	1		1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2			2	0	0
Tổng cộng CBQL		3		1	2	0	0

Nhân viên

STT	Bộ phận	Số lượng	Biên chế	Hợp đồng	Hợp đồng thỏa thuận	Trình độ			Thừa (+), thiếu (-)
						Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
1	Kế toán	1	1			1			
2	Thủ quỹ	1	1					1	
3	Thư viện	2	2			1		1	
4	Y tế	2	2			1		1	
5	Bảo vệ	4		4	4				
6	Văn thư	1	1				1		
7	Thiết bị	2	2			1			
8	Nhân viên	2	1	1				1	
Tổng số		15	10	5	4	4	1	4	

2. Về cơ sở vật chất

Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường khang trang và được trang bị tương đối đầy đủ thiết bị dạy học đảm bảo triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể như sau:

+ Khuôn viên nhà trường có diện tích 46.751 m² (điểm trường chính 16.000 m², phân hiệu có 30.751 m²).

+ Nhà trường có 58 phòng học kiên cố, bàn ghế đúng quy cách, hệ thống chiếu sáng và quạt điện được trang bị đầy đủ và được tu sửa thường xuyên. 58 phòng học đều được trang bị tivi lắp cố định và có hệ thống âm thanh đầy đủ, đảm bảo cho việc tổ chức hoạt động dạy và học, đổi mới phương pháp.

+ Có đầy đủ các phòng hiệu bộ: Phòng làm việc của Ban giám hiệu, phòng Kế toán, phòng Văn thư, phòng Y tế, phòng Đoàn thanh niên và 01 Thư viện đạt chuẩn.

+ Có 08 phòng thực hành bộ môn, 04 phòng máy tính, có phòng chuyên dụng để học ngoại ngữ ở trường chính và phân hiệu.

+ Có đầy đủ nhà xe cho giáo viên và học sinh; có sân chơi, bãi tập, nhà thi đấu, sân bóng đá để học sinh học bộ môn thể dục và giáo dục quốc phòng.

+ Thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định hiện hành.

3. Thuận lợi và khó khăn

Thuận lợi:

- Sở GD&ĐT, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên là những người có tinh thần trách nhiệm, có năng lực, sẵn sàng nghiên cứu, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học để thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Đa số phụ huynh là những người có điều kiện về kinh tế, nhiều cán bộ địa phương là học sinh cũ của nhà trường nên công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội có nhiều thuận lợi.

- Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, đủ điều kiện để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Với sự đổi mới công tác tuyển sinh đầu cấp trong những năm gần đây, đặc biệt là địa bàn tuyển sinh. Chất lượng đầu vào của nhà trường được cải thiện rõ rệt qua từng năm, có thể nói đây là một trong những yếu tố thuận lợi để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Khó khăn:

- Tuy có tuyên truyền, quán triệt đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhưng vẫn còn một số giáo viên chưa thành thạo trong việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đa số là giáo viên lớn tuổi.

- Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng đầy đủ hơn, tuy nhiên so với yêu cầu tối thiểu nhà trường vẫn còn thiếu, đặc biệt là thiết bị dạy học.

- Đội ngũ giáo viên chưa đủ để thực hiện đầy đủ các môn học theo chương trình mới (thiếu giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật).

- Một số ít học sinh bị ảnh hưởng từ các trang mạng xã hội, có ý thức học tập kém, gia đình ít quan tâm cũng một phần làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Phân hiệu nhà trường ở cách xa trung tâm, cách xa khu dân cư, cách xa trụ sở công an xã nên ít nhiều ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, chất lượng dạy và học của nhà trường.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện nhằm hoàn thành tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, học sinh yếu kém; tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi và nâng cao chất lượng mũi nhọn.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng thường xuyên và tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về năng lực số và trí tuệ nhân tạo.

- Tích cực triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, mô hình STEM, triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ gây mất an toàn cho học sinh, nhất là bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn, thương tích, đuối nước, mất an toàn thực phẩm và các nguy cơ trên môi trường mạng; thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm, các khoản thu, chi, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường sự phối kết hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường như Đoàn TNCSHCM, Ban đại diện CMHS, phụ huynh học sinh, cựu học sinh, chính quyền địa phương và cộng đồng xã hội trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chất lượng đại trà:

+ Kết quả học tập

Mức Tốt: 24 % (năm học trước 22,9%)

Mức Khá: 45% (năm học trước 43,45%)

Mức Đạt: 26% (năm học trước 26,94%)

Mức Chưa đạt: 5% (năm học trước 6,71%)

+ Hạnh kiểm và rèn luyện

Mức Tốt: 94,3% (năm học trước 93,12%)

Mức Khá: 5,1% (năm học trước 6,07%)

Mức Đạt: 0,6% (năm học trước 0,81%)

Mức Chưa đạt: 0%

- Tỷ lệ đậu tốt nghiệp THPT năm 2027: 99% (năm 2026 đạt 97,83%)
- Về điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT: Đứng top 15 của tỉnh.
- Tỷ lệ học sinh đạt giải trong các kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nằm trong top 15 trường đầu tiên của tỉnh.
- Tham gia có chất lượng tất cả các hoạt động, kỳ thi, cuộc thi giành cho CB, GV, NV do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%
- Nhà trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2026-2027.

IV. KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch dạy học và thực hiện các hoạt động giáo dục

11. Thời lượng cho từng môn học, hoạt động giáo dục

Stt	Môn học	Số tiết trên năm học	HK1 (18 tuần)	Tiết/tuần	HK2 (17 tuần)	Tiết/tuần	Ghi chú
1	Ngữ Văn	105	54	3	51	3	
2	Toán	105	54	3	51	3	
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	3	51	3	
4	Lịch sử	52	18	1	34	2	
5	Giáo dục địa phương	35	18	1	17	1	
6	HD GD trải nghiệm HN	105	54	3	51	3	
7	Giáo dục thể chất	70	36	2	34	2	

8	Giáo dục quốc phòng	35	18	1	17	1	
9	Môn lựa chọn 1	70	36	2	34	2	
10	Môn lựa chọn 2	70	36	2	34	2	
11	Môn lựa chọn 3	70	36	2	34	2	
12	Môn lựa chọn 4	70	36	2	34	2	
13	Chuyên đề lựa chọn (3 cụm CD)	105	54	3	51	3	3 môn x35 tiết/năm

1.2. Môn học lựa chọn, cụm chuyên đề

Stt	Lớp	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề
1	10A1, 10A2, 10A3, 10A4, 10A5, 10B1, 10B2, 10B3	Lý, Hoá, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hoá
2	10A6	Hoá, Sinh, CNCN, Tin	Toán, Hoá, Sinh
3	10A7, 10A8, 10A9	Lý, Địa, CNNN, GDKT-PL	Văn, Sử, Địa
4	10A10, 10A11	Lý, Sinh, CNNN, Tin	Toán, Lý, Sinh
5	10A12	Hoá, Địa, CNCN, GDKT-PL	Toán, Hoá, Địa
6	10B4, 10B5, 10B6	Lý, Hoá, Địa, Tin	Văn, Hoá, Địa
7	10B7, 10B8, 10B9	Lý, Địa, Tin, CNNN	Văn, Lý, Địa
8	11A1, 11A2, 11A3, 11A4, 11B1, 11B2	Lý, Hoá, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hoá
9	11A5, 11A6	Lý, Hoá, Sinh, CNCN	
10	11A7, 11A8, 11A9	Lý, Địa, CNCN, GDKT-PL	Văn, Sử, Địa
11	11A10	Lý, Sinh, Địa, Tin	
12	11B3, 11B4, 11B5	Lý, Hoá, Địa, Tin	Văn, Lý, Hoá
13	12A1, 12A2, 12A3, 12B1, 12B2	Lý, Hoá, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hoá
14	12B3	Lý, Hoá, Sinh, Tin	Toán, Hoá, Sinh
15	12A4, 12A5, 12A6	Lý, Hoá, CNCN, GDKT-PL	Toán, Lý, Hoá
16	12A7, 12A8	Lý, Địa, CNCN, GDKT-PL	Văn, Sử, Địa
17	12A9	Sinh, Hoá, CNNN, Tin	Toán, Hoá, Sinh
18	12B4, 12B5	Lý, CNNN, Địa, GDKT-PL	Văn, Sử, Địa
19	12B6, 12B7	Hoá, CNNN, Địa, GDKT-PL	

1.3. Kế hoạch thực hiện nội dung Giáo dục địa phương

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng lực, chuyên môn dạy học của giáo viên. Linh hoạt bố trí thời khoá biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương đảm bảo hiệu quả; tạo điều kiện cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung, kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa phương (có kế hoạch dạy GDĐP riêng).

1.4. Kế hoạch dạy học môn Trải nghiệm, hướng nghiệp

- Tổ chức dạy học đủ 3 loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Giáo dục tập trung theo chủ đề.

- Về bố trí nhân sự phụ trách môn Trải nghiệm hướng nghiệp như sau:

+ Đoàn thanh niên thực hiện mỗi tuần 1 tiết dưới cờ

+ Giáo viên chủ nhiệm thực hiện mỗi tuần 2 tiết.

- Xây dựng Kế hoạch dạy học cụ thể, có phân chia thời lượng rõ ràng trong tiết sinh hoạt lớp và tiết sinh hoạt dưới cờ.

(Có kế hoạch dạy học môn Trải nghiệm hướng nghiệp kèm theo).

1.5. Kế hoạch thời gian tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

- Học kỳ I: Bắt đầu từ ngày 5/9/2026 và kết thúc trước 18/01/2027(đảm bảo đủ 18 tuần thực học).

- Học kỳ II và kết thúc năm học: Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2027.

- Tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục trong tuần

+ Buổi sáng: Tổ chức dạy học các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục địa phương, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKT-PL, Công nghệ và 01 tiết TNHN.

+ Buổi chiều tổ chức dạy các môn Thể dục, Giáo dục quốc phòng và 02 tiết trải nghiệm hướng nghiệp.

- Tổ chức dạy học từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7 tổ chức kiểm tra định kỳ (thực hiện kiểm tra chung đề ở điểm trường chính và phân hiệu).

- Các hoạt động ngoại khoá, ôn thi học sinh giỏi, ôn tập thi tốt nghiệp được tổ chức trong thời gian còn lại của buổi chiều và sáng thứ 7 các tuần không kiểm tra tập trung.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Đổi mới quản lý hoạt động dạy học

- củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nâng cao trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu đơn vị; phân công trách nhiệm rõ ràng, phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; khai thác sử dụng các phần mềm quản lý giáo viên, học sinh, tài chính, thư viện,... để nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường tự phê bình, phê bình.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ trường học về tất cả các hoạt động của nhà trường: công tác nề nếp - an ninh trật tự, hoạt động dạy và học, thực hiện quy chế chuyên môn, công tác bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, công tác tài chính, công tác tuyển sinh đầu vào, chuyển trường và tiếp nhận học sinh, công tác giáo dục đạo đức học sinh của Đoàn thanh niên, hoạt động thư viện, y tế trường học ...

2.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tập trung xây dựng kế hoạch, chủ đề dạy học và phân phối chương trình dạy học các bộ môn linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình và đặc điểm của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các tổ chuyên môn chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng chủ đề dạy học phù hợp với đặc thù bộ môn. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, tuân thủ pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Dựa trên Kế hoạch giáo dục của tổ, giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) để dạy học. Thực hiện đúng số tiết quy định, số tiết dạy các bài thực hành, thí nghiệm, bảo đảm thời lượng và số lần kiểm tra định kỳ. Hàng tuần, hàng

tháng nhà trường phối hợp với các Tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện chương trình của các giáo viên và kịp thời điều chỉnh nếu có sai sót.

2.3. Đổi mới phương pháp dạy học

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng tự học và vận dụng kiến thức của học sinh; tăng cường thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm và giải quyết vấn đề phù hợp với yêu cầu cần đạt.

Chỉ đạo giáo viên thiết kế và tổ chức bài học bám sát yêu cầu cần đạt của CT GDPT; lựa chọn nội dung, phương pháp, học liệu, thiết bị dạy học và hình thức tổ chức dạy học phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, khai thác hiệu quả học liệu số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; kịp thời hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt và tạo cơ hội phát triển đối với học sinh có năng khiếu.

Khai thác, sử dụng hiệu quả thư viện, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thiết bị dạy học và học liệu số. Phối hợp với các cơ sở văn hóa, thể thao, đơn vị quản lý di sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cộng đồng địa phương; khai thác phù hợp điều kiện thực tế, phù hợp ở địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục.

2.4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng quy định, đảm bảo khách quan, công bằng, vì sự tiến bộ của học sinh; kết hợp phù hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; nhận xét và điểm số phù hợp với cấp học, môn học, hoạt động giáo dục. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải bám sát yêu cầu cần đạt của CT GDPT. Chú trọng đánh giá khả năng hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng, làm bài theo khuôn mẫu. Kết quả đánh giá phải được sử dụng để điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tư vấn học tập, hướng nghiệp.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong hướng dẫn, tổ chức xây dựng ma trận, bản đặc tả, câu hỏi, bài kiểm tra và nhiệm vụ học tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình; xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá đối với các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CT GDPT.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ tập trung đối với tất cả các môn học được đánh giá bằng điểm số, trừ môn Giáo dục Quốc phòng, nhằm đảm bảo tính công bằng, khách quan trong đánh giá kết quả học tập của học sinh. Việc tổ chức kiểm tra được thực hiện thống nhất về thời gian, nội dung và hình thức giữa trường chính và phân hiệu.

2.5. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tổ chuyên môn tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tích cực dự giờ để trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường; tăng cường xây dựng, bổ sung kho học liệu trên trang thông tin điện tử của nhà trường và tích cực tham khảo các trang học liệu có uy tín khác để làm phong phú tài liệu dạy học.

- Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ: 2 lần/ tháng, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, xây dựng các giờ dạy mẫu để cùng nhau trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm cho những tiết dạy sau.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thực hiện nghiêm túc kiểm tra chất lượng giữa kỳ, cuối kỳ đúng quy chế, đánh giá đúng năng lực học sinh; chú trọng đánh giá học sinh xuyên suốt quá trình học.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra có xây dựng ma trận và 04 mức độ tư duy phù hợp với trình độ học sinh mỗi lớp và mỗi khối.

2.6. Giáo dục năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo

Tổ chức giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng cho học sinh. Hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, trung thực; phòng ngừa sự phụ thuộc, lạm dụng công nghệ và các nguy cơ trên môi trường số. Tăng cường khai thác, sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công

chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất... giúp cho công tác quản lý đạt hiệu quả cao hơn.

Các tổ chuyên môn bám sát vào Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2026 về Ban hành khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2025 về Quy định khung năng lực số cho người học; Công văn 3456/BGDĐT-GDPT, ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Quyết định 3439/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc ban hành Khung nội dung thí điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông; Công văn số 8334/BGDĐT-GDPT, ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông; Kế hoạch số 08/KH-SGDĐT, ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về việc triển khai thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AI cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để xây dựng Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn phù hợp với đặc điểm bộ môn.

Về việc thực hiện thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo trong năm học 2026-2027, nhà trường giao bộ môn Tin học thực hiện như sau:

- Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo vào một số tiết ở các lớp có học môn Tin.
- Tổ chức dưới hình thức ngoại khoá cho những lớp không có học bộ môn Tin học.

2.7. Tổ chức dạy học để nâng cao chất lượng bộ môn Tiếng Anh

- Xây dựng kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm, năng lực của học sinh.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, đặc biệt chú trọng năng lực giao tiếp và khả năng vận dụng Tiếng Anh vào các tình huống thực tế.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số, thiết bị dạy học và các phần mềm hỗ trợ nhằm tạo môi trường học tập sinh động, nâng cao hứng thú và hiệu quả học tập của học sinh.

- Đẩy mạnh các hoạt động thực hành nghe, nói, đọc, viết; tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh, hoạt động ngoại khóa, giao lưu và các hoạt động trải nghiệm nhằm tạo môi trường sử dụng Tiếng Anh thường xuyên cho học sinh.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực; thường xuyên phân loại đối tượng học sinh để có kế hoạch phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực Tiếng Anh và bồi dưỡng học sinh có năng lực tốt.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, dự giờ, thao giảng, nghiên cứu bài học và chia sẻ kinh nghiệm, học liệu giữa giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chất lượng giảng dạy.

- Từng bước tổ chức dạy học và sử dụng Tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo định hướng, lộ trình và các nhiệm vụ được xác định trong đề án của Chính phủ; trước mắt xây dựng môi trường sử dụng Tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tế, từng bước mở rộng việc sử dụng Tiếng Anh trong các hoạt động dạy học, giao tiếp và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, giáo viên và cha mẹ học sinh; huy động các nguồn lực để xây dựng môi trường học tập Tiếng Anh thuận lợi, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học môn Tiếng Anh trong nhà trường.

2.8. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 có nguy cơ không đỗ tốt nghiệp THPT để nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi để tham gia các kỳ thi như: Thi vào đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia, thi học sinh giỏi cấp tỉnh và những kỳ thi, cuộc thi khác do Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk tổ chức.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với môn học và thực tiễn ở địa phương, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở nghề để hướng nghiệp thực tế.

- Tổ chức chuyên đề giáo dục pháp luật, phòng chống bạo lực học đường, tăng cường mối liên kết giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Thành lập và tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ như: câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ STEM, câu lạc bộ Âm nhạc, câu lạc bộ TDTT, câu lạc bộ nghiên cứu về AI,....

V. TÔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lí, chỉ đạo

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Nghiên cứu, tìm hiểu và nắm vững những điểm cốt lõi của Chương trình GDPT tổng thể và chương trình môn học ở cấp THPT theo CT GDPT 2018.
- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
- Là người tổ chức, định hướng, chỉ đạo, giám sát và trực tiếp tham gia (khi cần) trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Kiểm tra, đánh giá điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường cho phù hợp với điều kiện thực tế về nhân lực và vật lực.

1.2. Phó hiệu trưởng:

- Nghiên cứu, tìm hiểu và nắm vững những điểm cốt lõi của Chương trình GDPT tổng thể và chương trình môn học ở cấp THPT theo CT GDPT 2018 nhằm tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.
- Phối hợp với Hiệu trưởng để quản lí, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn:

- Nắm được chương trình giáo dục phổ thông mới; nắm được chương trình bộ môn mình phụ trách cùng với phương pháp và kỹ thuật dạy học; nắm được cách đánh giá theo hướng phát huy năng lực người học.
- Tổ trưởng khi phân công chuyên môn phải nghiên cứu, xem xét năng lực, chuyên môn, hoàn cảnh của từng thành viên để bố trí sắp xếp phù hợp. Phải biết khơi dậy lòng nhiệt tình, biết khích lệ động viên các thành viên để hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tổ trưởng phải là người đóng vai trò trung tâm, xây dựng mối đoàn kết, thương yêu nhau, tôn trọng nhau, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ nhau, biết lắng nghe ý kiến góp ý của tổ viên.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học về tất cả các mặt hoạt động trong nhà trường: hoạt động dạy và học, tổ chức thi giữa kỳ và cuối kỳ, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giáo dục đại trà, công tác phụ đạo học sinh yếu kém, công tác tài chính, công tác bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, công tác giáo dục đạo đức học sinh ... nhằm mục đích phát triển sự nghiệp giáo dục nói chung, phát triển nhà trường, phát triển người giáo viên và học sinh nói riêng, chấn chỉnh kịp thời các nội dung không phù hợp với quy định.

Động viên, khen thưởng những cá nhân và tập thể làm tốt nội dung công việc được phân công phụ trách. Đồng thời, phê bình, kỷ luật những cá nhân và tập thể thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc, buông lỏng quản lý xảy ra mất mát ảnh hưởng uy tín của nhà trường.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thường xuyên đánh giá hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện cho Hiệu trưởng hàng tháng, hàng quý và từng học kỳ để Hiệu trưởng nắm bắt thông tin toàn bộ các hoạt động trong nhà trường để chỉ đạo triển khai cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THPT Ea H'leo năm học 2026-2027. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi góp ý trực tiếp về Ban giám hiệu để điều chỉnh bổ sung kế hoạch giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(b/c);
- BGH(p/h chỉ đạo);
- GV, NV(t/h);
- Văn thư: Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Chí

Phụ lục
KHUNG THỜI GIAN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM
NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Kế hoạch số:129/KH-EAHL, ngày 17 tháng 9 năm 2026)

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Ghi chú
Tháng 8/2026	- Kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ BGH, các tổ bộ môn - Rà soát, kiểm kê, tu sửa CSVC, trang thiết bị chuẩn bị cho năm học mới - Biên chế lớp, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường - Tập huấn chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT - Hợp Hội đồng sư phạm, tổ chức tự trường - Phân công chuyên môn, xây dựng TKB	
Tháng 9/2026	- Tổ chức Lễ khai giảng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (5/9) - Kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ sau khi sáp nhập - Hợp tổ chuyên môn để ổn định nề nếp và tổ chức dạy học theo TKB - Bàn giao tài sản, tài chính và những nội dung liên quan sau sáp nhập theo hướng dẫn của cấp trên - Điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường sau khi có Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDPT của Sở GD&ĐT - Kiện toàn Ban KTNB và triển khai kế hoạch KTNB - Tổ chức Hội nghị CMHS toàn trường đầu năm học - Báo cáo số liệu đầu năm về Sở GD&ĐT - Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh đầu năm học - Tham gia kỳ thi lập đội tuyển dự thi HSG quốc gia	
Tháng 10/2026	- Tổ chức dạy học theo thời khoá biểu - Tổ chức Hội nghị Cán bộ, Viên chức, Người lao động năm học 2026-2027 - Tổ chức sinh hoạt Cụm chuyên môn theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT Đắk Lắk	

	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ I - Triển khai kế hoạch tuyển chọn các đề tài nghiên cứu khoa học, kĩ thuật để chọn sản phẩm dự thi cấp tỉnh	
Tháng 11/2026	- Tổ chức dạy học theo thời khoá biểu - Tổ chức dự giờ thao giảng - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ I - Thi nghiên cứu KHKT để chọn sản phẩm dự thi cấp tỉnh	
Tháng 12/2026	- Tổ chức dạy học theo thời khoá biểu - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức sinh hoạt Cụm chuyên môn theo kế hoạch của Sở - Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ I - Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cấp tỉnh - Tổ chức ngoại khoá về sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) - Tổ chức thi để lập đội tuyển dự thi HSG cấp tỉnh	
Tháng 01/2027	- Tổ chức dạy và học theo thời khoá biểu - Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ I - Kiểm tra nội bộ theo KH - Sơ kết học kỳ I, báo cáo kết quả đánh giá về Sở GD&ĐT - Phân công chuyên môn, xây dựng TKB của HKII - Tổ chức thi IOE-Vòng thi cấp trường theo KH của Sở GD&ĐT - Bồi dưỡng học sinh giỏi	
Tháng 02/2027	- Tổ chức dạy học theo TKB - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức thi Rung chuông vàng ở bộ môn Tiếng Anh - Sinh hoạt Cụm chuyên môn theo kế hoạch của Sở - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II - Bồi dưỡng học sinh giỏi - Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3/2027	
Tháng 3/2027	- Tổ chức dạy học theo TKB	

	- Tổ chức thi IOE- Vòng thi cấp tỉnh theo KH của Sở GD&ĐT - Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh - Tiếp tục tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3/2027 - Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	
Tháng 4/2027	- Tổ chức thi IOE- Vòng thi cấp quốc gia theo KH của Sở GD&ĐT - Họp phụ huynh khối 12 để định hướng, tư vấn chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT 2027 - Rà soát, kiểm tra hồ sơ dự thi TNTHPT; hướng dẫn học sinh 12 đăng ký dự thi TN THPT - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II	
Tháng 5/2027	- Dạy học theo TKB - Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II - Xét thi đua, khen thưởng cuối năm - Tổng kết năm học, báo cáo về sở GD&ĐT - Tổ chức ôn thi TN THPT giai đoạn nước rút - Chuẩn bị CSVC để tổ chức thi TN THPT năm 2027 - Bàn giao đoàn viên, thanh niên về địa phương	
Tháng 6,7	- Tham gia coi thi, chấm thi tốt nghiệp THPT - Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp - Kiểm kê tài sản, thực hiện sửa chữa, tu bổ để chuẩn bị cho năm học mới - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn hè theo kế hoạch của Sở GD&ĐT	